

Số: 77/2020/QĐST - HNGĐ

*Thành phố Sơn La, ngày 06 tháng 5 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 72/2020/TLST-HNGĐ, ngày 20 tháng 02 năm 2020, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Ph, sinh năm 1982.

ĐKKHKT: Tổ 1, phường Tô H, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Chỗ ở hiện nay: Số nhà 2, Tiểu khu 1, Thị trấn Phù Y, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

*Bị đơn:* Anh Lò Thanh S, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Tổ 3, phường Tô H, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

*Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:* Ngân hàng TMCP An B, đại diện theo pháp luật: Ông Đào Mạnh Kh- Chủ tịch HĐQT. Người được ủy quyền: Ông Nguyễn Văn D - Giám đốc Ngân hàng TMCP An B - Chi nhánh Sơn La (Giấy ủy quyền số 19/UQ-HĐQT.18 ngày 26/4/2018) - Địa chỉ: Số 450 Chu Văn Th, thành phố Sơn L, tỉnh Sơn La. Ủy quyền lại cho bà Vũ Thị Ph - Trưởng phòng Trưởng phòng QHKK Cá Nh (Giấy ủy quyền số 26/CV.ABBANK.S.L.A ngày 24/4/2020).

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 37, 55, 59, 60, 81, 82, 83 của luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Ph và anh Lò Thanh S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Lò Thanh S trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lò Nhật L, sinh ngày 18/3/2008 và cháu Lò Hùng L, sinh ngày 26/3/2013 cho đến khi hai cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động.

- Về cấp dưỡng: Chị Lê Thị Ph không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh Lò Thanh S không yêu cầu.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

- Về tài sản chung, tài sản riêng: Không có.

- Về nợ chung: Chị Lê Thị Ph, anh Lò Thanh S và đại diện Ngân hàng TMCP An B thoả thuận:

Anh Lò Thanh S có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP An B tính đến ngày 29/4/2020 là 60.061.166,đ (*sáu mươi triệu không trăm sáu mươi một nghìn một trăm sáu mươi sáu đồng*). Trong đó (*nợ gốc chưa đến hạn 52.000.000 đồng. Nợ gốc quá hạn 5.136.876 đồng. Lãi quá hạn 2.581.232 đồng. Lãi chưa đến hạn phát sinh đến ngày 29/4/2020 là 343.058 đồng*).

Theo Hợp đồng cho vay từng lần số 774/17/TD/XII ngày 15 tháng 6 năm 2017 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần An Bình - Chi nhánh Sơn La và bà Lê Thị Ph, ông Lò Thanh S.

- Về án phí: Chị Lê Thị Ph tự nguyện chịu 150.000,đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004981 ngày 20/02/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La. Hoàn trả chị Lê Thị Ph 150.000,đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND Thành phố Sơn La;
- Chi cục THADS Thành phố Sơn La;
- UBND thị trấn Phù Y, huyện Phù Y, tỉnh Sơn La (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, lưu án văn.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Phụng**

